**Ngày soạn:**…………………….

**Ngày dạy:**……………………....

**BÀI 4: VĂN BẢN THÔNG TIN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **10**  **(40-49)** |
| Đọc hiểu văn bản  – *Phải coi pháp luật như khí trời để thở* (Theo Lê Quang Dũng)  – *Tạ Quang Bửu – người thầy thông thái* (Hàm Châu) | 04 |
| Thực hành đọc hiểu  – *Tiếng Việt lớp trẻ bây giờ* (Phạm Văn Tình) | 01 |
| Thực hành tiếng Việt: Lỗi về thành phần câu và cách sửa | 01 |
| Viết: Viết bài thuyết minh tổng hợp | 02 |
| Nói và nghe: Nghe bài thuyết minh tổng hợp | 02 |
| Tự đánh giá: *Sông nước trong tiếng miền Nam* (Theo Trần Thị Ngọc Lang)  Hướng dẫn tự học bài | Tự học |

**Tiết 40 -41: PHẢI COI LUẬT PHÁP NHƯ KHÍ TRỜI ĐỂ THỞ**

**(Lê Quang Dũng)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS nhận biết, phân tích và đánh giá được một số yếu tố: đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả, nhận biết được quan điểm, thái độ của người viết...

- HS Nhận biết và phân tích được các yếu tố hình: Bố cục, mạch lạc của văn bản, cách trình bày dữ liệu, thông tin của người viết

**2. Về năng lực**

***a. Năng lực chung***

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm.

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà.

- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản.

***b. Năng lực đặc thù***

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến vai trò của việc thực hiện pháp luật trong cuộc sống*.*

- Năng lực nhận diện các yếu tố hình thức và nội dung của văn bản thông tin

**3. Về phẩm chất**

- Phẩm chất: Trung thực, trách nhiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo án, tài liệu tham khảo, kế hoạch bài dạy

- Phiếu học tập, trả lời câu hỏi

- Bảng giao nhiệm vụ cho HS hoạt động trên lớp

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho HS ở nhà

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- SGK, SBT Ngữ văn 11, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế, tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** GV cho hs xem 1 video về ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân

Link video: <https://www.youtube.com/watch?v=UW_1nVW492k>

**c. Sản phẩm:** Nhận xét, đánh giá ban đầu về tầm quan trọng của ý thức châp hành luật pháp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS xem Video và trả lời câu hỏi: Hiện tượng nào được phản ánh trong video? Nguyên nhân chính dẫn đến hiện tượng trên xuất phát từ đâu?

- HS trả lời câu hỏi, GV mời 2 -3 HS chia sẻ.

- GV nhận xét, đánh giá, dẫn dắt vào bài học mới

**HOẠT ĐỘNG 2. ĐỌC VÀ TÌM HIỂU CHUNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đọc hiểu văn bản, hướng dẫn đọc và rèn luyện các chiến thuật đọc.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi liên quan đến thể loại văn bản thông tin (Phần tri thức Ngữ văn – SGK – Tr 102,103).

**c. Sản phẩm:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Hs thực hiện điền phiếu thông tin KWL với nội dung  - K: Những điều em đã biết về VBTT đã học trong chương trình NV 10?  - W: Những điều em muốn biết về VBTT?  - L: Những điều em biết về VBTT sau khi học văn bản?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.  **Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.  GV dẫn dắt: Những vấn đề về VBTT cần suy ngẫm:  - Nhan đề &đề tài?  - Bố cục?  - Trình bày?  - Thái độ, quan điểm của tác giả?  - GV hướng dẫn Hs đọc, thảo luận các câu hỏi ở phần hướng dẫn đọc  - Hs thực hiện nhiệm vụ, trao đổi thảo luận  - GV quan sát, hướng dẫn  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  *- GV yêu cầu HS dựa các câu hỏi trong thẻ đọc bên phải văn bản để trả lời câu hỏi.*  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  *- HS trả lời câu hỏi*  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  *- Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nghe và nhận xét, bổ sung*  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định*** | 1. Thể loại văn bản thông tin   \* Một số kiến thức về VB thông tin:     1. **Đọc văn bản** |

**HOẠT ĐỘNG 3: TỔ CHỨC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

**a. Mục tiêu:** Nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - **Hs làm việc cặp đôi** thực hiện nhiệm vụ: + Nhan đề của VB cho người đọc biết những thông tin gì?  + Ý nghĩa của vấn đề được đề cập trong văn bản  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.  **Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức. | 1. **Nhan đề - đề tài**   - Nhan đề cho thấy đề tài được đề cập trong văn bản: Hiện tượng vi phạm luật và ý thức coi nhẹ luật pháp của người Việt  - Thái độ của người viết: Đề cao vai trò của luật pháp  🡪 Ý nghĩa của vấn đề: Thời sự, cấp thiết, có tính giáo dục cao, có ý nghĩa thiết thực trong cộng đồng |
| **Hs hoạt động cá nhân: (Thời gian 3p)**  **- Gv giao nhiệm vụ:**  **+ Xác định bố cục của văn bản**  **+ Tóm lược nội dung chính của từng phần**  **- Hs thực hiện 3p**  **- Hs chia sẻ, thảo luận**  **- GV nx, đánh giá** | 1. **Bố cục và cách trình bày**   - Bố cục:  + Phần Sapo in đậm  + Từ chuyện an toàn lao động  + đến tai nạn giao thông  + và trò đùa tai hại  + Phải coi luật pháp quan trọng như khí trời để thở  🡪 Nhận xét: Mạch lạc, logic, có sự gắn kết chặt chẽ giữa các phần. |
| **Kỹ thuật khăn trải bàn: Chia lớp thành 6 nhóm**  **- GV giao nhiệm vụ:**  *Bước 1: Cá nhân (5p): Chỉ ra các phương thức biểu đạt được sử dụng trong văn bản(viết ra ô cá nhân, hoặc giấy nhớ)*  *Bước 2: Nhóm (5p): Thống nhất ý kiến ghi vào sản phẩm chung*  - Hs thực hiện  - Báo cáo vòng tròn các PTBĐ được sử dụng trong văn bản (Mỗi nhóm báo cáo 1 PTBĐ – không trùng nhau)  - GV nhận xét, góp ý    **-? Hiệu quả của việc kết hợp các PTBĐ trong VBTT tổng hợp**  **- Hoạt động cá nhân (2p)**  ? Nêu mục đích của văn bản  ? Cảm nhận về thái độ, cảm xúc của tác giả  - Hs thực hiện  - Hs trao đổi, thảo luận  - GV nhận xét, tổng kết | 1. **Đặc điểm của văn bản thông tin tổng hợp**   - Sử đụng đa dạng các PTBĐ    - Hiệu quả: tăng tính hấp dẫn, thuyết phục cho văn bản  **4. Mục đích, ý nghĩa của văn bản**  **- Mục đích:** Giúp người đọc nhận thức được sự cần thiết của việc chấp hành luật pháp như là yếu tố sống còn của con người  **- Cách thức thể hiện:** Đưa ra hiện tượng và hậu quả để người đọc tự nhận thức –  > thay đổi hành vi, thái độ  **- Thái độ: *Phê phán những hành vi coi thường luật pháp; kêu gọi mọi người chấp hành luật pháp*** |

**HOẠT ĐỘNG 4. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành thẻ giá trị

**c. Sản phẩm:** Thẻ giá trị

**d. Tổ chức thực hiện:**

**GV giao nhiệm vụ: Mỗi 1 hs ghi ra thẻ giá trị (tự chuẩn bị) một bài học sau khi đọc xong văn bản.**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, viết thẻ giá trị

- Hs trao đổi chia sẻ thẻ giá trị cho các bạn khác

- GV gọi 1 số HS nêu lại những gì mình được chia sẻ. Tổng kết, nêu thông điệp kết nối với cuộc sống

**HOẠT ĐỘNG 5: TỔNG KẾT**

**a. Mục tiêu: Hệ thống các đặc trung của thể loại VBTT**

**b. Sản phẩm: Hs trao đổi, thảo luận**

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  ***- Nêu những đặc điểm của VBTT tổng hợp qua việc đọc văn bản?***  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ 2p***  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  **-** Để đọc 1 VBTT cần đọc như thế nào?  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  -GV mời một số HS trình bày câu trả lời trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định*** | **Khái quát đặc điểm thể loại thông qua văn bản và rút ra cách đọc hiểu loại văn bản**  **- Đặc điểm thể loại:**    **- Cách đọc hiểu VBTT**  - Đọc tiêu đề và những đề mục lớn để nắm bắt thông tin chung về VB  - Đọc hiểu kênh chữ và các phương tiện phi ngôn ngữ khác để tiếp nhận thông tin miêu tả, sự kiện.. Suy nghĩ, quan điểm của người viết  - Đánh giá tác dụng của phương tiện giao tiếp ngôn ngữ và các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ  - Đánh giá sự kết hợp yếu tố thuyết minh với miêu tả, biểu cảm, tự sự trong việc truyền tải thông tin.  - Liên hệ, kết nối kinh nghiệm, hiểu biết của bản thân và vận dụng thông tin đã thu nhận vào thực tiễn đời sống |

**\*Tài liệu tham khảo**